

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 04-3-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và ông Nguyễn Hữu Trục.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Văn Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thanh L, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1981 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 11/7/173 Đường P, phường N, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Minh và bà Nguyễn Thị Kim Lan (đã chết); vợ: Phạm Thị Thắm (đã ly hôn), con: chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Th, xã H, Hện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Lê Bảo H, sinh năm 1984; địa chỉ: 7/288 đường Y, phường Z, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị Ánh K, sinh năm 1998; địa chỉ: xóm J, thôn L, xã Q, Hện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2018, Bùi Thanh L mượn xe mô tô biển số 75F5 - 2155 của anh Nguyễn Lê Bảo H điều khiển đến phòng trọ tại địa chỉ số 168

Nguyễn Huệ, phường N, thành phố Huế của chị Nguyễn Thị Ánh K là người yêu của Lâm để chơi. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, chị K đi học để lại chìa khóa phòng trọ và giao phòng trọ cho Lâm ngủ trưa. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lâm dậy và ra trước cửa phòng trọ để hút thuốc và chống tay vào cửa phòng trọ bên cạnh thì cửa bung ra. Lâm nhìn vào thấy 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio đặt trên bàn học để trên giường, 01 điện thoại di động hiệu Samsung để trên giường của chị Nguyễn Thị Ngọc B. Lâm nảy sinh ý định trộm cắp nên vào lấy máy tính và điện thoại rồi đưa về phòng của chị Nguyễn Thị Ánh K bọc vào áo mưa. Sau đó Lâm lấy xe mô tô điều khiển về cất giấu tại xưởng làm nước đá của anh Nguyễn Lê Bảo H. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, Công an phường N mời Lâm lên làm việc và Lâm thú nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại tài sản.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 máy tính Laptop hiệu Sony Vaio màu đen xám số IMEI 00144152843000
- 01 điện thoại di động Samsung Duos màu đen số IMEI 352828079464457, số IMEI 352829079464555.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 366 ngày 10/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định:

- 01 máy tính Laptop hiệu Sony Vaio màu đen xám số IMEI 00144152843000 máy đã cũ tại thời điểm ngày 01/10/2018 có giá trị là 3.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động Samsung Duos màu đen số IMEI 352828079464457, số IMEI 352829079464555 tại thời điểm ngày 01/10/2018 có giá trị là 300.000 đồng.

Tổng cộng: 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

Ngày 20/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế trả lại các tài sản do Bùi Thanh L trộm cắp cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ngọc B. Chị B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Xe mô tô biển số 75F5 – 2155 của anh Nguyễn Lê Bảo H cho Lâm mượn nhưng anh H không biết Lâm sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho anh H.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Bùi Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử

phạt 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/10/2018, tại dãy trọ số 168 Nguyễn Huệ, phường N, thành phố Huế, Bùi Thanh L đã lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Ngọc B 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio và 01 điện thoại di động hiệu Samsung. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 3.300.000đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nhưng cho hưởng treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi Thanh L cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Thanh L phải chịu 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- UBND phường N, thành phố Huế.
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú